

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HSST

Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PH, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Lê Thị Thanh Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/HSST- QĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn Ch, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1995 tại Cao Phong, Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Q, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1972; có vợ là: Bùi Thị Th, sinh năm 2001, chưa có con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

Người bị hại:

Anh Bùi Thanh B, sinh năm 1980; Có mặt

Nơi cư trú: Xóm Quảng Tr, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn Kh, sinh năm 1979,

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

2. Ông Đỗ Xuân Tr; sinh năm 1966;

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

(*Anh Kh, ông Tr vắng mặt có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 28/7/2021 Bùi Văn Ch đi săn bắt ong tại khu vực đập Đắc Tra thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xanh, Biển kiểm soát 28H1- 191.44 của anh Bùi Thanh B đang dựng ở trong vườn thuộc địa phận Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, cửa vườn không khóa, không có người trông coi nên Chiến đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi vào Ch phát hiện chìa khóa xe mô tô treo sẵn ở giá treo đồ bên phải xe nên Ch tiến lại gần chỗ dựng xe mô tô dắt xe ra đường, khởi động xe và điều khiển xe đến cửa hàng xăng dầu mua 20.000 đồng tiền xăng. Sau đó đến cửa hàng sửa chữa xe máy “Khiêm Phương” bán cho anh Lê Văn Kh được 5.000.000 đồng. Khi mua bán xe, Ch kiểm tra trong cốp xe có chiếc ví màu đỏ, bên trong có giấy tờ tùy thân của anh B, Ch lấy đăng ký xe đưa cho anh Kh. Sau khi bán xe, Ch đi bộ đến nhà ông Đỗ Xuân Tr chuộc xe mô tô Honda Wave anfa BKS 28S6- 4931 của gia đình đã cầm cố trước đó. Trên đường đi, Ch kiểm tra ngoài giấy tờ ra trong ví của anh B còn có 530.000 đồng (01 tờ 500.000 đồng và 03 tờ 10.000 đồng). Ch đưa cho ông Tr số tiền 5.500.000 đồng để chuộc xe. Còn chiếc ví Ch mang về nhà cất giấu. Ngày 30/7/2021 bị hại Bùi Thanh B đã làm đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Ph.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL- HĐĐG ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Ph kết luận:

Tại thời điểm ngày 28/7/2021, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius BKS 28H1- 191.44; số máy 5C6J135945; số khung C6J0FY135945, xe không gương, đã qua sử dụng có giá trị thực tế trên thị trường là: 7.500.000đ (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Cao Ph.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSCP ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Bùi Văn Ch.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn Ch đã bồi thường cho bị hại anh B số tiền 500.000 đồng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Kh số tiền 5.000.000 đồng. Anh B và anh Kh không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, nên Ch đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS 28H1- 191.44, trị giá 7.500.000 đồng, giấy tờ xe và số tiền 530.000 đồng (để trong cốp xe) của anh Bùi Thanh B.

Người bị hại anh Bùi Thanh B trình bày:

Khoảng 6 giờ ngày 28/7/2021 anh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xanh, Biển kiểm soát 28H1- 191.44 chở vợ là Bùi Thị Kim T đi làm cỏ cho anh H tại Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình. Khi đến anh B để xe ở gần công vườn, chìa khóa xe vẫn treo ở móc khóa thân xe. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày khi quay lên để lấy xe đi về thì phát hiện chiếc xe mô tô của anh đã bị mất, trong cốp xe còn có một số giấy tờ và số tiền 530.000 đồng. Anh B đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô, giấy tờ và số tiền 30.000 đồng. Còn số tiền 500.000 đồng bị cáo cũng đã bồi thường đầy đủ cho anh B. Tại phiên tòa anh B không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt quá trình điều tra và tại phiên tòa anh B cũng tha thiết xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn Kh quá trình điều tra khai:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 28/7/2021 Bùi Văn Ch đến cửa hàng gia đình bán cho anh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xanh, Biển kiểm soát 28H1- 191.44 với giá 5.000.000 đồng. Khi mua bán anh Kh không biết tài sản trên là do phạm tội mà có. Anh Kh đã nhận đủ số tiền 5.000.000 đồng từ bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

2. Ông Đỗ Xuân Tr quá trình điều tra khai:

Ngày 26/7/2021 Bùi Văn Ch bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anfa màu đen, BKS 28S6- 4931 của gia đình cho ông Tr với giá 5.000.000 đồng. Ngày 28/7/2021 Ch mang tiền đến chuộc lại xe, giá 5.500.000 đồng.

Về số tiền 5.500.000 đồng Ch đưa cho ông Tr, ông Tr không biết số tiền này là do Ch phạm tội mà có.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 6 giờ ngày 28/7/2021 bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xanh, Biển kiểm soát 28H1- 191.44, trị giá 7.500.000 đồng và số tiền 530.000 đồng để trong cốp xe mô tô của anh Bùi Thanh B. Tổng trị giá tài sản 8.030.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết quả định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải đi chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 21/9/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Ph đã trả cho bị hại anh Bùi Thanh B:

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen xanh, Biển kiểm soát 28H1- 191.44; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; giấy phép lái xe; thẻ căn cước công dân; thẻ hạ sỹ quan; bảo hiểm y tế; đăng ký mô tô, xe máy; giấy chứng nhận bảo hiểm; một ví vải màu đỏ và 3 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Anh B đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 500.000 đồng. Tại phiên tòa không có đề nghị gì thêm nên không đề cập.

Đối với anh Lê Văn Kh là người đã mua chiếc xe mô tô Bùi Văn Ch chiếm đoạt của anh Bùi Thanh B. Tuy nhiên khi mua bán, anh Kh không biết là tài sản do phạm tội mà có. Bị cáo đã trả đủ số tiền 5.000.000 đồng. Anh Kh không có yêu cầu gì thêm.

Đối với ông Đỗ Xuân Tr là người đã nhận số tiền 5.500.000 đồng chuộc xe từ bị cáo nhưng ông Tr không biết số tiền đó là do Ch phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi Bùi Văn Ch mang xe mô tô của gia đình đi cầm cố cho ông Đỗ Xuân Tr. Xét thấy, chiếc xe mô tô này là của bố, mẹ bị cáo, trước khi cầm cố đã được gia đình biết đồng ý nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố bị cáo: Bùi Văn Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản"

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Ch 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự”.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết tại trụ sở UBND nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Ph;
- Công an huyện Cao Ph;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- THADS huyện Cao Ph;
- UBND xã Hợp Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

